

Số: /TB-UBND TP. Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

## THÔNG BÁO

**Xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường liên cấp TH&THCS công lập trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (lần 2)**

Thực hiện Quyết định số 4989/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ kinh phí trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2024 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 106/SNV-CCVC ngày 11/01/2024 của Sở Nội vụ Thanh Hoá về hướng dẫn thực hiện hợp đồng lao động làm giáo viên mầm non, phổ thông công lập theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Thực hiện Kế hoạch số 1537/KH-UBND, ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường liên cấp TH&THCS công lập trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (lần 2);

Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa thông báo việc xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường liên cấp TH&THCS công lập trên địa bàn thành phố (lần 2), cụ thể như sau:

### **1. Chỉ tiêu lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ được UBND tỉnh giao**

Tổng số chỉ tiêu xét tuyển hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP còn lại (lần 2) là: 91 người, trong đó: Mầm non: 04 người; Tiểu học: 49 người; THCS: 38 người.

### **2. Số lượng xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ theo từng cấp học, bậc học và theo từng phân môn.**

#### **2.1. Mầm non:**

Chỉ tiêu xét tuyển: 04 giáo viên mầm non, cụ thể như sau:

TT	Tên trường MN	Chỉ tiêu xét tuyển HD GVMN theo ND 111/2022/NĐ-CP
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4</b>
1	Đông Cương	1
2	Hoàng Long	2
3	Quảng Hưng	1

## 2.2. Đối với bậc tiểu học:

Chỉ tiêu xét tuyển: 49 giáo viên, trong đó: giáo viên văn hoá: 11; giáo viên Tiếng Anh: 06; giáo viên Tin học 09; giáo viên Mỹ thuật: 01; giáo viên Thể dục: 22, cụ thể như sau:

TT	Tên trường tiểu học	Chỉ tiêu xét tuyển HD GV văn hóa theo ND 111/2022/ND-CP						Ghi chú
		Tổng số	Giáo viên văn hóa (dạy HĐTN)	Giáo viên Tin	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Thể dục	
	<b>Tổng</b>	<b>49</b>	<b>11</b>	<b>9</b>	<b>6</b>	<b>1</b>	<b>22</b>	
1	Ba Đình	1					1	
2	Đông Cương	3	1	1			1	
3	Đông Hải 1	1					1	
4	Đông Hải 2	1					1	
5	Đông Tân	1					1	
6	Đông Thọ	1		1				
7	Đông Vệ 1	1					1	
8	Đông Vệ 2	2		1			1	
9	Hoàng Anh	1	1					
10	Hoàng Đại	1			1			
11	Hoàng Long	2	1				1	
12	Hoàng Quang	2	1		1			
13	Lê Văn Tám	1					1	
14	Lý Tự Trọng	1					1	
15	Minh Khai 2	1					1	
16	Nam Ngạn	1					1	
17	Nguyễn Bá Ngọc	1					1	
18	Nguyễn Văn Trỗi	1		1				
19	Quảng Cát	6	2	1	2		1	
20	Quảng Đông	2			1		1	
21	Quảng Hưng	3		1			2	
22	Quảng Phú	1	1					
23	Quảng Tâm	2		1			1	
24	Quảng Thành	1		1				
25	Tào Xuyên	2	1		1			
26	Thiệu Dương	4	2			1	1	
27	Thiệu Khánh	3	1	1			1	
28	Trần Phú	1					1	
29	TH&THCS Thiệu Vân	1					1	

## 2.3. Đối với bậc trung học cơ sở:

Chỉ tiêu xét tuyển: 38 giáo viên, trong đó: Giáo viên Toán: 10; Vật lý: 01; Hoá học: 04; Sinh học: 03; Ngữ văn: 07; Lịch sử: 02; Thể dục: 01; Tin học: 02; Tiếng Anh: 05; Mỹ thuật 01; Địa lý 01; Âm nhạc 01, cụ thể như sau:

T T	Tên trường THCS	Chỉ tiêu xét tuyển Hợp đồng giáo viên theo ND 111/2022/ND-CP														Ghi chú
		Tổng số	Toán	Khoa học tự nhiên			Công nghệ	Văn	Sử	Thể dục	Ngoại ngữ	Tin	Mỹ thuật	Âm nhạc	Địa	
				Lý	Hóa	Sinh										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	<b>Tổng</b>	<b>38</b>	<b>10</b>	<b>1</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>7</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
1	Hoàng Quang	3	1		1						1					
2	Quảng Cát	9	2		1	1		2			2				1	
3	Quảng Đông	2	2													
4	Quảng Hưng	3	1					1			1					
5	Quảng Phú	8	2		1			2	2		1					
6	Quảng Thành	3				1		1				1				
7	Tào Xuyên	5	1		1	1		1				1				
8	Thiệu Dương	4	1	1						1				1		
9	Thiệu Khánh	1											1			

### 3. Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/ND-CP của Chính phủ

Cá nhân tham gia đăng ký xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên mầm non, phổ thông công lập phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- a. Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b. Đủ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động và pháp luật chuyên ngành;
- c. Có đủ sức khỏe để làm việc;
- d. Có lý lịch được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;
- đ. Có khả năng đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm;
- e. Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; không trong thời gian bị cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc liên quan đến công việc ký kết hợp đồng;
- g) Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo của giáo viên mầm non, phổ thông công lập theo quy định tại các Thông tư: số 01/2021/TT-BGDĐT, số 02/2021/TT-BGDĐT, số 03/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể về trình độ chuyên môn:

- Giáo viên mầm non: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên (Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Giáo viên tiểu học: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành (Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Giáo viên THCS: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở; Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

#### **4. Thành phần, thời gian và địa điểm nộp hồ sơ**

**4.1.** Thành phần hồ sơ: Mỗi người đăng ký tham gia xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên nộp 1 bộ hồ sơ, thành phần hồ sơ như sau:

- a) Phiếu đăng ký dự tuyển áp dụng theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ;
- b) Bản sao văn bằng, bằng điểm toàn khoá, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
- c) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

**4.2.** Thời gian nộp hồ sơ: Kể từ ngày 20/11/2024 đến hết ngày 10/12/2024.

*(Nộp hồ sơ vào giờ hành chính hàng ngày)*

**4.3.** Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Nội vụ, UBND thành phố Thanh Hóa.

*\* Lưu ý: Mỗi người chỉ được nộp hồ sơ đăng ký và tham gia xét tuyển 01 vị trí việc làm nêu tại mục 2 Thông báo này.*

**5. Thời gian xét hồ sơ:** Dự kiến ngày 11/12/2024.

**6. Công bố kết quả xét hồ sơ:** Dự kiến ngày 14/12/2024.

- Trường hợp 1: Nếu tại các vị trí việc làm có hồ sơ đăng ký xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP đủ điều kiện, tiêu chuẩn nhưng có số lượng hồ sơ ít hơn hoặc bằng chỉ tiêu xét tuyển thì những người đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại mục 3 Thông báo này là những người trúng tuyển.

- Trường hợp 2: Nếu tại các vị trí việc làm cần tuyển có hồ sơ đăng ký xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP đủ điều kiện, tiêu chuẩn nhưng có số lượng hồ sơ nhiều hơn chỉ tiêu xét tuyển thì Hội đồng xét tuyển sẽ tổ chức sát hạch về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với vị trí việc làm cần tuyển bằng hình thức vấn đáp; điểm vấn đáp được tính theo thang điểm 100.

Người trúng tuyển là người đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại mục 3 Thông báo này và có kết quả vấn đáp đạt từ 50 điểm trở lên lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu của mỗi vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Chủ tịch UBND thành phố quyết định người trúng tuyển (trong đó có xét đến đối tượng thuộc diện ưu tiên theo quy định tại điều 6, Nghị định 115/2020/NĐ-CP và Nghị định 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ).

## **7. Vòng kiểm tra, sát hạch (vấn đáp):**

**7.1.** Địa điểm sát hạch (vấn đáp): Sẽ có thông báo sau.

**7.2.** Lịch kiểm tra, sát hạch (vấn đáp): Dự kiến 20/12/2024.

- Dự kiến ngày 18/12/2024: Niêm yết công khai danh sách thí sinh tại Ủy ban nhân dân thành phố (phòng Nội vụ và phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố); Thông báo trên Cổng thông tin điện tử UBND thành phố; Gửi thông báo triệu tập thí sinh để thông báo cụ thể thời gian, địa điểm, kế hoạch ôn tập (nếu có), kế hoạch tổ chức kiểm tra, sát hạch cho các thí sinh có đủ điều kiện dự xét tuyển.

- Dự kiến ngày 19/12/2024: Hội đồng xét tuyển niêm yết danh sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng (bàn) tổ chức phỏng vấn, nội quy tại địa điểm tổ chức phỏng vấn.

Trên đây là Thông báo xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường liên cấp TH&THCS công lập trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (lần 2)/.

### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Thành ủy, HĐND TP (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- TT VH TT Thể thao và Du lịch (để đưa tin);
- Cổng Thông tin từ thành phố;
- Các xã, phường; các trường MN, TH, THCS trên địa bàn thành phố;
- Các phòng, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NV.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Hùng**